TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **32**/2021/KDTM-ST Ngày: 21/5/2021. (V/v:*Tranh chấp hợp đồng Tín dụng*).	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Hoàng Đình Trung
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1/ Bà Đỗ Thị Hằng Huệ
2/ Bà Nguyễn Thị Thụy
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thanh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-KDTM ngày 15/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST ngày 19/4/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2021/QĐ-HPT ngày 04/5/2021 giữa:

1. Nguyên đơn*: *Ngân hàng A;
Trụ sở: số 02 LH, phường TC, quận BĐ, TP Hà Nội.
Do Ông Chu Phương B làm đại diện theo giấy ủy quyền 1783/UQ-NHNo.LB-TH ngày 24/12/2020 của ông Lê Thanh H – Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh Long Biên trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng A. (Ông Chu Phương B có mặt).

2. Bị đơn*: *Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT;
Trụ sở: 70 Phan ĐP, phường QT, quận BĐ thành phố Hà Nội.
Do ông Phạm Quang A – Giám đốc người đại diện theo pháp luật làm đại diện. (Ông Phạm Quang A vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là Ngân hàng A do Ông Chu Phương B làm đại diện có ý kiến:
Ngân hàng A yêu cầu Tòa án tuyên buộc như sau:
1. Buộc Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp AT phải thanh toán ngay toàn bộ tiền nợ gốc, lãi vay và lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng A tính đến thời điểm (**19/12/2020**) là: dư nợ gốc là **3.513.000.000 đ,** lãi trong hạn là **12.761.416.118 đồng**, lãi quá hạn là **4.485.715.043 đồng**, **tổng cộng là 20.760.131.161 đồng.**
Căn cứ lý do chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:
Ngân hàng A - Chi nhánh Long Biên (Sau đây gọi tắt là "**Bên cho vay**") là đơn vị trực thuộc Ngân hàng A thực hiện các nghiệp vụ nhận tiền gửi, cho vay và cung cấp các dịch vụ Ngân

hàng theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100686174-024 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/10/2004, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 20/08/2019.

Ngân hàng A Chi nhánh Long Biên có ký kết các Hợp đồng tín dụng với Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp AT (Sau đây gọi tắt là "Bên vay") để cho vay với mục đích sử dụng vốn vay là: Thanh toán tiền mua giấy. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	HĐTD	SỐ GIẢI NGÂN	NGÀY GIẢI NGÂN	NGÀY ĐẾN HẠN	SỐ TIỀN GIẢI NGÂN
1	1220LAV200800764	1220LDS200800972	22/04/2008	22/10/2008	10.995.000.000
2	1220LAV200800765	1220LDS200800973	22/04/2008	22/10/2008	7.300.000.000
3	1220LAV200800901	1220LDS200801222	24/06/2008	24/12/2008	9.700.000.000
		TỔNG			**27.995.000.000**

Ngày giải ngân đầu tiên: 22/04/2008, ngày đến hạn cuối cùng: 24/12/2008. Thời hạn cho vay 06 tháng. Lãi suất cho vay là 1,35%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Trả lãi hàng tháng vào ngày 20.

Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ và các nghĩa vụ khác của Bên vay đối với Bên cho vay theo các Hợp đồng tín dụng đã ký, Bên vay đã ký kết các Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Số HĐTC	Tên tài sản bảo đảm	Giá tri	Phạm vi bảo đảm
1	200800157	Giấy nguyên cuộn và Pallet (833,88 tấn)	14.040.233.344	10.995.000.000
2	200800158	Giấy nguyên cuộn và Pallet (500,6 tấn)	9.259.071.410	7.300.000.000
3	200800207	Giấy nguyên cuộn và Pallet (689,723 tấn)	12.455.377.116	9.700.000.000
4	**Tổng cộng**		**35.754.681.870**	**27.995.000.000**

Tuy nhiên theo kết luận biên bản kiểm tra tài sản thế chấp ngày 17/11/2015 của đoàn kiểm tra số 15 của Ngân hàng A: Kho hàng đã được Bên vay bán hết trong năm 2008 và năm 2009. Tài sản bảo đảm hiện tại của Bên vay là 0 đồng.

Đến ngày 19/12/2020, tổng dư nợ gốc là 3.513.000.000 đ, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	HĐTD	SỐ GIẢI NGÂN	NGÀY GIẢI NGÂN	NGÀY ĐẾN HẠN	DƯ NỢ
1	1220LAV200800764	1220LDS200800972	22/04/2008	22/10/2008	1.000.000
2	1220LAV200800765	1220LDS200800973	22/04/2008	22/10/2008	12.000.000
3	1220LAV200800901	1220LDS200801222	24/06/2008	24/12/2008	3.500.000.000
		TỔNG			**3.513.000.000**

Tổng nợ lãi tạm tính đến ngày 19/12/2020 là 17.247.131.161, trong đó nợ lãi trong hạn tạm tính là 12.761.416.118 đ; nợ lãi quá hạn tạm tính là 4.485.715.043 đ.

Sau khi cho vay, Bên cho vay đã có các thông báo nợ đến hạn, nợ quá hạn và Biên bản làm việc đôn đốc trả nợ nhưng Bên vay chưa thực hiện trả nợ.

Bị đơn: ***Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT do bà Ngô Thị L – Phó giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT (Bà L không có ủy quyền của ông Phạm Quang A- Người đại diện theo pháp luật) làm đại diện có ý kiến***:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Công nhận đến nay còn nợ Ngân hàng A tính đến thời điểm (19/12/2020) là: dư nợ gốc là 3.513.000.000 đ, lãi trong hạn là 12.761.416.118 đồng, lãi quá hạn là 4.485.715.043 đồng, tổng cộng là 20.760.131.161 đồng.

Do Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT đã ngừng hoạt động do trận đại hồng thủy mưa lớn vì vậy toàn bộ kho giấy bị hư hỏng lên phải bán lỗ 50%, đã cố gắng khắc phục bán cả nhà cửa để trả nợ ngân hàng; Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Giám đốc công ty là ông Phạm Quốc A- Người đại diện theo pháp luật đã không còn sinh sống tại Hà Nội, hiện nay đi đâu không báo cho công ty biết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội có quan điểm*:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện vụ án Kinh doanh thương mại của Ngân hàng A đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT về hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; vì vậy Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008 phù hợp với các quy định tại Điều 401, Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406 của Bộ luật dân sự năm 2005 vì vậy có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008; Người vay là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT đã không thanh toán được hết nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng là vi phạm Điều 3 của các hợp đồng tín dụng và Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội buộc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT thanh toán cho Ngân hàng A 20.760.131.161 đồng bao gồm: nợ gốc: 3.513.000.000 đồng, lãi trong hạn: 12.761.416.118 đồng, lãi quá hạn 4.485.715.043 đồng (Số liệu tính đến ngày 19/12/2020) là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền thụ lý và giải quyết: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện vụ án Kinh doanh thương mại của Ngân hàng A đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT về hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT có trụ sở tại: 70 Phan ĐP, phường QT, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Vì vậy Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[1.2]. Việc tham gia tố tụng của các đương sự: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102023392 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội lần đầu ngày 28/11/2005 thay đổi lần thứ nhất ngày 21/11/2006 do ông Phạm Quang A – Giám đốc người đại diện theo pháp luật, và 01 cổ đông là bà Ngô Thị L; Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT ;

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội buộc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT thanh toán cho Ngân hàng A 20.760.131.161 đồng bao gồm: nợ gốc: 3.513.000.000 đồng, lãi trong hạn: 12.761.416.118 đồng, lãi quá hạn 4.485.715.043 đồng (Số liệu tính đến ngày 19/12/2020) theo các hợp đồng tín dụng số: Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008;

[2.1]. Về quá trình ký kết hợp đồng:

+ Ngày 22/4/2008, Bên Cho vay (Bên A) Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Long Biên và Bên vay (Bên B) Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT tiền hành ký kết hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 với nội dung: Số tiền vay: 10.995.000.000 đồng, mục đích cho vay: Thanh toán tiền mua giấy HĐNT số VN02IK/TA/08 và VN08IK/AT/08, lãi suất vay: 1,35%/ tháng, Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay; Hạn trả nợ 22/10/2008;

+ Ngày 22/4/2008, Bên Cho vay (Bên A) Ngân hàng Achi nhánh Long Biên và Bên vay (Bên B) Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT tiền hành ký kết hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 với nội dung: Số tiền vay: 7.300.000.000 đồng, mục đích cho vay: Thanh toán tiền mua giấy HĐNT số VN02IK/TA/08, lãi suất vay: 1,35%/ tháng, Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay; Hạn trả nợ 22/10/2008;

+ Ngày 24/6/2008, Bên Cho vay (Bên A) Ngân hàng Achi nhánh Long Biên và Bên vay (Bên B) Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT tiền hành ký kết hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 với nội dung: Số tiền vay: 9.700.000.000 đồng, mục đích cho vay: Thanh toán tiền mua giấy HĐNT số VN05IK/TA/08, lãi suất vay: 1,75%/ tháng, Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay; Hạn trả nợ 24/12/2008;

Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008 phù hợp với các quy định tại Điều 401, Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406 của Bộ luật dân sự năm 2005 vì vậy có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[2.2]. Về quá trình thực hiện hợp đồng:

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764, Ngân hàng A chi nhánh Long Biên đã giải ngân cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT số tiền 10.995.000.000 đồng;

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Long Biên đã giải ngân cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT số tiền 7.300.000.000 đồng;

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901, Ngân hàng A Chi nhánh Long Biên đã giải ngân cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT số tiền 9.700.000.000 đồng;

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008; Người vay là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT đã không thanh toán được hết nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng là vi phạm Điều 3 của các hợp đồng tín dụng và Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội buộc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT thanh toán cho Ngân hàng A 20.760.131.161 đồng bao gồm: nợ gốc: 3.513.000.000 đồng, lãi trong hạn: 12.761.416.118 đồng, lãi quá hạn 4.485.715.043 đồng (Số liệu tính đến ngày 19/12/2020) là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận vì vậy bị đơn phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 184; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 401; Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406, của Bộ luật dân sự năm 2005;

Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; khoản 1 Mục II danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT về Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008;

2. Buộc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền tạm tính đến hết ngày 19/12/2020 là 20.760.131.161 đồng bao gồm: nợ gốc: 3.513.000.000 đồng, lãi trong hạn: 12.761.416.118 đồng, lãi quá hạn 4.485.715.043 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008;

3. Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi xuất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800764 ký ngày 22/4/2008, Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800765 ký ngày 22/4/2008; Hợp đồng tín dụng số 1220-LAV- 200800901 ký ngày 24/6/2008 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 20/12/2020 cho đến khi thi hành án xong;

Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng Hợp AT phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 128.760.000 đồng.

Ngân hàng A không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Ngân hàng A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 64.000.000 đồng theo biên lại nộp tiền tạm ứng án phí số 00001158 ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Trung

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
-Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
-Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.